



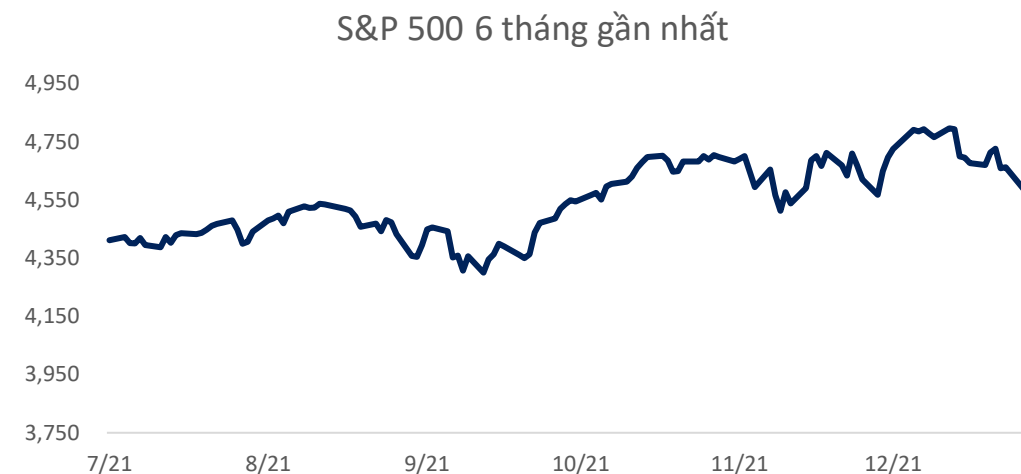
20/01/22

DAILY MORNING

Tích lũy quanh ngưỡng
hỗ trợ 1440 điểm



	20/1	% Sáng 20/1	19/1	% Ngày 19/1	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,442.79	0.27%	-4.48%	-2.50%
S&P 500			4,532.76	-0.97%	-3.83%	-2.91%
S&P500 Futures	4,526.25	0.04%	4,524.25	-1.03%	-4.03%	-1.82%
Shanghai			3,558.18	-0.33%	-1.09%	-2.04%
Euro Stoxx			4,268.28	0.25%	-1.11%	3.92%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Theo Phòng Thống kê Quốc gia (ONS), trong tháng 12/2021, chỉ số giá tiêu dùng CPI của Anh tăng 5.4% - mức cao nhất kể từ năm 1992. CPI dự báo sẽ tăng đến 5.2%, đà lạm phát này sẽ càng thôi thúc NHTW Anh đẩy nhanh quá trình thắt chặt chính sách tiền tệ và nâng lãi suất vào tháng tới. - Trong bản ước tính cho khoảng thời gian 5 năm tới, MOF dự kiến chi phí thanh toán nợ của Nhật Bản sẽ đạt 28.800 tỷ yên vào năm tài chính 2025 với giả định lãi suất ở mức 1,3%. Trong trường hợp lãi suất tăng lên mức 3,3%, số tiền sẽ là 36.300 tỷ yen – có thể ảnh hưởng lớn tới các khoản chi tiêu cần thiết cho những lĩnh vực quan trọng như giáo dục, quốc phòng và công trình công cộng.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4500
	Hỗ trợ 4000
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

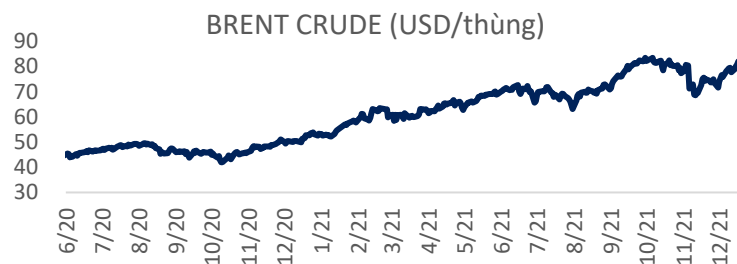


Nguồn: Bloomberg, BSC

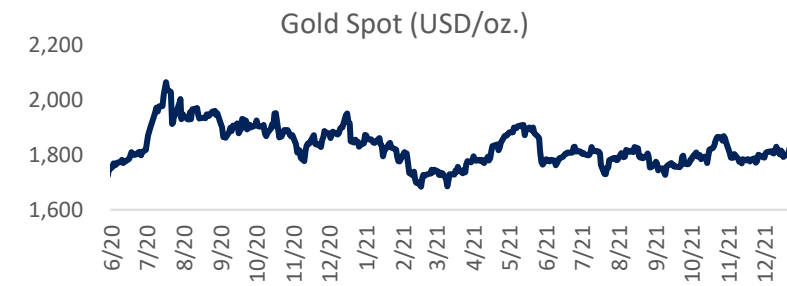
Mặt hàng	Đơn vị	20/1	% Sáng 20/1	19/1	% 19/1	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	86.32	-0.74%	86.96	1.79%	4.45%	22.06%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	88.44	1.06%	87.51	1.19%	4.45%	23.57%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	244.14	-0.63%	245.70	1.04%	2.12%	15.56%	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,841.15	0.03%	1840.54	1.48%	1.02%	2.90%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	24.13	-0.03%	24.14	2.85%	4.51%	7.16%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,391.25	2.20%	1361.25	0.00%	0.34%	8.84%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	796.50	3.58%	769.00	0.00%	3.41%	3.37%		AFX
MILK	USD/cwt.			21.06	-1.17%	-6.94%	6.90%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg.	251.10	0.44%	250.00	3.22%	2.74%	5.90%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			19.07	2.20%	5.30%	-1.70%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			244.45	2.02%	3.12%	3.21%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9841.50	1.71%	-2.21%	6.98%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	4,703.00	0.11%	4698.00	2.69%	0.81%	3.66%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			3050.50	0.86%	2.28%	17.46%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	738.50	0.82%	732.50	3.90%	-0.07%	7.89%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			180.45	-0.77%	21.03%	13.56%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USD = US Cent

- Giá dầu tăng sau vụ cháy đường ống dẫn dầu từ Iraq đến Thổ Nhĩ Kỳ, làm gia tăng lo ngại về triển vọng nguồn cung trong ngắn hạn thắt chặt.



Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

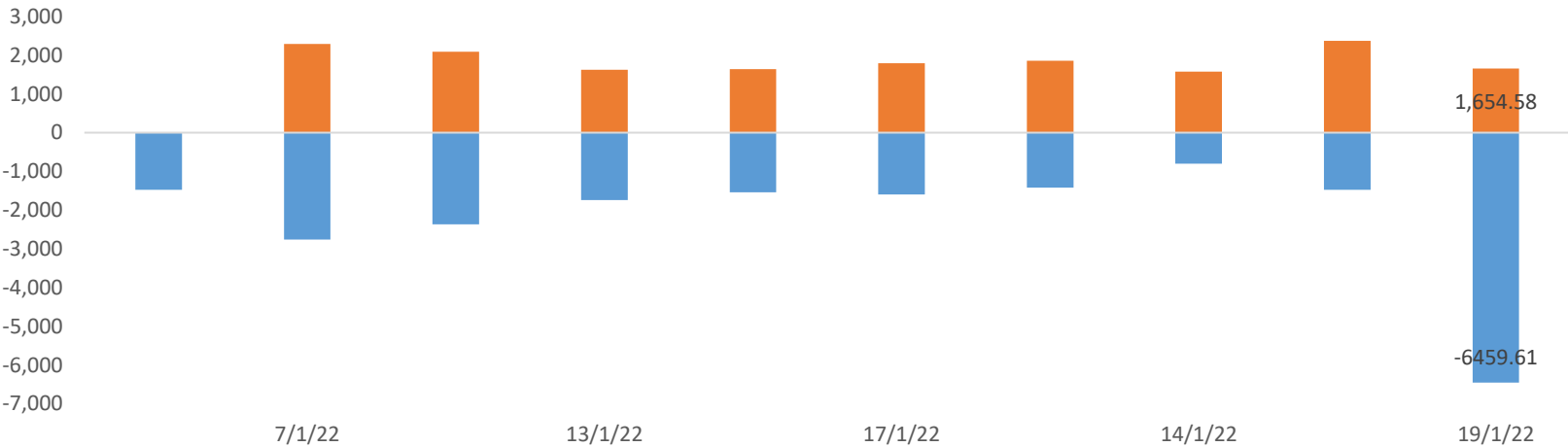
ETF Fubon FTSE tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	549.3	19.9	-	-0.6%	0.0	0.0	0.0	-12.4	ETF Fubon FTSE tăng quy mô lớn, ETF E1, Diamond và Finlead tăng nhẹ, các ETF còn lại có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. Khối ngoại mua ròng ở các thị trường Indonesia, Thái Lan và bán ròng ở các thị trường còn lại.
FTSE	371.9	43.9	-	-1.5%	0.0	1.0	-0.5	-10.2	
iShare	503.8	0.0	-	0.0%	0.0	0.0	0.0	3.5	
E1VFN30	460.3	1.1	2.5	0.8%	2.8	-3.5	0.4	9.2	
FUEVFN30	581.1	1.2	0.1	0.6%	0.1	2.6	-2.8	26.8	
FUBON FTSE	487.9	0.6	62.5	-0.1%	38.2	38.6	36.0	2.8	
FUESSVFL	153.3	0.9	1.0	3.8%	0.9	2.7	7.3	28.4	
FUESSVN30	4.6	0.8	0.0	1.6%	0.0	0.0	0.0	-0.1	
FUEMAVN30	29.5	0.8	0.0	0.1%	0.0	0.0	0.0	-2.8	
VN100	6.5	0.8	(0.0)	0.8%	0.0	0.0	0.7	0.7	
KIM	177.6	19.1	-	-0.1%	0.0	0.0	0.0	-9.8	
PREMIA	30.4	12.9	-	-0.5%	0.0	0.0	0.5	1.1	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-211.88	-167.08	-161.34
ASEAN4*	54.72	27.80	111.01
Ấn Độ	-80.19	-112.97	-297.41
Đài Loan	-91.76	-323.85	1981.46
Hàn Quốc	-112.03	-794.07	437.34
Nhật Bản		(113.85)	6726.50
Trung Quốc			10945.83

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-1.33
Thái Lan	-4.45
Singapore	-1.33
Phillippines	14.36
Malaysia	15.74



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tích lũy quanh ngưỡng hỗ trợ 1440 điểm

Tin vĩ mô

- Năm 2021, xuất khẩu của Việt Nam vào Mỹ và từ Mỹ sang Việt Nam đều tăng trưởng dương, lần đầu tiên chạm mốc kỷ lục 100 tỷ USD. Tổng XK của Việt Nam đạt 336,31 tỷ USD, trong khi NK tăng 26,5% lên 332,23 tỷ USD, thặng dư thương mại 4,08 tỷ USD - theo thống kê Tổng cục Hải quan.
- Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết trong tổng số vốn đầu tư công trung hạn từ vốn NSTW hơn 1 triệu tỉ đồng, thì số vốn còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 là 639.061 tỉ đồng. Trong số này, có 242.075 tỉ đồng dự kiến bố trí cho 565 dự án khởi công mới, còn lại chưa phân bổ chi tiết vốn.
- Tổ chức Xúc tiến Thương mại Nhật Bản JETRO vừa công bố báo cáo khảo sát từ 4.600 doanh nghiệp Nhật Bản tại 20 nước Châu Á - Thái Bình Dương. Kết quả 700 doanh nghiệp Nhật tại Việt Nam cho thấy tỷ lệ dự báo có lãi trong năm 2021 là 54,3%, tăng 4,7 điểm so với năm trước. Có 55% doanh nghiệp muốn mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh tại Việt Nam trong 1 - 2 năm tới. Hơn 42,5% doanh nghiệp dự kiến duy trì ở quy mô hiện tại.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1500
Hỗ trợ	1440



Nguồn: Trading view, BSC



- PTB: Đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 với chỉ tiêu doanh thu hợp nhất 7.250 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hợp nhất 790 tỷ đồng.
- DPM: Ngày 27/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 28/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 16/2/2022.
- TNG: Tính riêng quý IV/2021, Công ty đạt doanh thu thuần hơn 1.363 tỷ đồng, tăng 42,8% so với cùng kỳ. Sau khi trừ chi phí, quý IV/2021, TNG ghi nhận lợi nhuận sau thuế đạt hơn 63 tỷ đồng, tăng 175% so với số lãi hơn 23 tỷ đồng đạt được trong quý IV/2020. Lũy kế cả năm 2021, doanh thu TNG đạt 5.444 tỷ đồng, tăng 21,5% so với năm 2020. Nhờ tiết giảm chi phí, nên lợi nhuận sau thuế cả năm đạt gần 233 tỷ đồng, tăng 51,6% so với số lãi gần 154 tỷ đồng đạt được năm 2020.
- SMC: Lũy kế năm 2021, SMC vẫn ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực với doanh thu thuần đạt 21.312 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 903 tỷ đồng, lần lượt tăng 35% và 186% so với năm 2020.
- BVL: Kết thúc năm 2021 doanh thu BVL đạt 599,62 tỷ đồng, tăng 191% so với năm 2020 và lợi nhuận đạt 30 tỷ đồng, tăng 282% so với năm 2020.
- ITD: Thông báo phát hành hơn 2,27 triệu cổ phiếu trả cổ tức theo tỷ lệ 12%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 09/2/2022. Liên quan đến ITD, Công ty TNHH TMDV Kiều Phong, cổ đông lớn của ITD đăng ký bán 220.000 cổ phiếu ITD từ ngày 25/1 đến 23/2 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.
- KBC: Đã thông qua phương án bán toàn bộ hơn 5,95 triệu cổ phiếu quỹ hiện có theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh, với giá không thấp hơn 50.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý I/2022.
- SAM: Ngày 21/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 24/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10.000:439 (cổ đông sở hữu 10.000 cổ phiếu được nhận 439 cổ phiếu mới), tương đương SAM sẽ phát hành thêm hơn 15,39 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.
- CMG: Ngày 10/2 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 11/2. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 9% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 9 cổ phiếu mới).

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings
17 Tông Đản, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

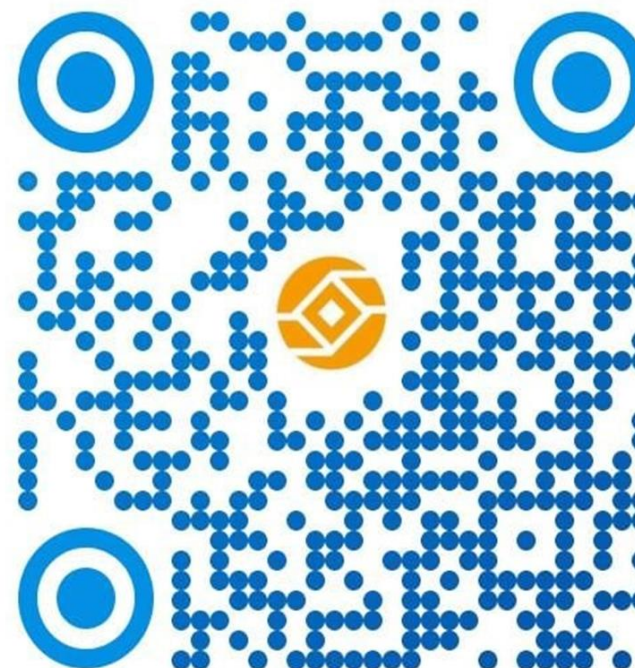
Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)